

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;  
sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ thuộc thẩm quản lý của Sở Công Thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP,  
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-BCT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ  
Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong  
lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định 2544/QĐ-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Bộ  
Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành  
chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 06/TTr-SCT  
ngày 06 tháng 3 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương.

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện đối với các thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Cổng Dịch vụ công tỉnh và xóa bỏ các thủ tục hành chính bị bãi bỏ ban hành kèm theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công theo quy định.



Giao Sở Công Thương xây dựng Quy trình nội bộ thực hiện các thủ tục hành chính mới ban hành kèm theo Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm HCC;
- Lưu: VT, NC(La).

2

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chiền**





**Phụ lục**  
**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH**

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cấp thực hiện
01	1.011506	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	15	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tỉnh
02	1.011507	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05			Tỉnh
03	1.011508	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	15			Tỉnh

**B. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cấp thực hiện
01	2.001547	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ; - Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết.	Hóa chất	Tỉnh
02	2.001175	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		- Căn cứ pháp lý;	Hóa chất	Tỉnh



03	2.001172	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		- Căn cứ pháp lý; - Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết.	Hóa chất	Tỉnh
04	1.002758	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ; - Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết.	Hóa chất	Tỉnh
05	2.001161	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		- Căn cứ pháp lý;	Hóa chất	Tỉnh
06	2.000652	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ; - Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết.	Hóa chất	Tỉnh

### C. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ

Stt	Mã THC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực	Cấp thực hiện
01	2.000543	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Quyết định 67/QĐ-BCT ngày 16/01/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Điện	Tỉnh
02	2.000526	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp bị mất hoặc bị hỏng thẻ		Điện	Tỉnh

**Tổng số: 11 TTHC** (03 ban hành mới; 06 sửa đổi, bổ sung; 02 bãi bỏ)

